

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/ 2017/ HS-ST
Ngày: 20/ 6/ 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuru Để Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thanh Liêm - Cán bộ hưu trí huyện Thoại Sơn.
2. Ông Lê Văn Hoàng - Cán bộ hưu trí huyện Thoại Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 20 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/ 2017/ HSST ngày 23 tháng 5 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn L, sinh 1970 tại Kiên Giang; hộ khẩu thường trú tại: ấp Hiệp Thành, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: khóm 6, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Trần Văn Thanh, sinh 1945 và bà Huỳnh Thị Nhơn, sinh 1951; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Ngọc B, sinh 1977 và có hai con chung; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 13/12/2016 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Chị Trần Thị T L, sinh 1994; trú tại: ấp Hòa Tân, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc B, sinh 1977; trú tại: khóm 6, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. Chị Trần Thị Lam T, sinh 1976; trú tại: ấp Trung Bình Nhất, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng tháng 6/2016, bị cáo quen biết Trần Thị T L nên thuê nhà trọ sống chung. Thời gian này, bị cáo thuê xe ô tô chở Linh đi thành phố Hồ Chí Minh để làm thẩm mỹ và dùng điện thoại di động để chụp hình khỏa thân của Linh. Đến khoảng tháng 10/2016, Linh nói chia tay thì bị cáo yêu cầu Linh phải trả lại chi phí thuê xe, ăn uống và tiền thẩm mỹ tại thành phố Hồ Chí Minh là 16.500.000 đồng thì Linh đồng ý, nên ngày 11/12/2016 Linh và Nguyễn Thị Hiền mẹ của Linh đưa đủ tiền cho bị cáo. Sau đó, bị cáo tiếp tục nhắn tin điện thoại yêu cầu Linh phải đưa thêm 20 triệu đồng, nếu không bị cáo sẽ gửi những tấm ảnh khỏa thân của Linh đến gia đình chồng của Linh và rải các ảnh đó từ cầu kênh H đến nhà Linh. Sợ bị ảnh hưởng đến gia đình, danh dự nên Linh đồng ý và hẹn bị cáo ngày 13/12/2016 đến khu dân cư kênh H thuộc ấp Hòa Tân, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang để đưa tiền.

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 13/12/2016, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67M1-041.94 đến khu dân cư kênh H gặp Linh và Hiền lấy 20 triệu đồng và trả hình cho Linh thì bị Công an huyện Thoại Sơn phối hợp với Công an xã Định Thành bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ, bao gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu nâu bạc, biển số 67M1-041.94; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên Trần Thị Lam T;
- 01 giấy CMND tên Trần Văn L;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen có gắn sim số 0947922699; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 225 màu đen có gắn sim số 0907220299, 0947528099; 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy S4 màu trắng có gắn sim số 01288834997; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu trắng có gắn sim số 01676782370;
- 01 cây dũa bằng kim loại, 1 đầu được mài sắc nhọn dài 24cm, rộng 2,2cm;
- 01 cái ví màu vàng;
- 01 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng được buộc bằng sợi dây thun màu đen gồm 40 tờ;
- 02 tấm ảnh phụ nữ có chữ ký của Trần Văn L; 03 tấm ảnh hình của Linh kích cỡ 20 x 15cm; 02 tấm ảnh hình của Linh kích cỡ 10 x 20cm; 01 tấm ảnh hình của Linh kích cỡ 10 x 15cm;
- Tiền Việt Nam 1.790.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 21/VKS-HS, ngày 22/ 5/ 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn để xét xử đối với bị cáo Trần Văn L về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận có dùng điện thoại di động chụp hình khỏa thân của Trần Thị T L và nhắn tin đe dọa Linh để thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Người bị hại chị Trần Thị T L, trình bày: Khi biết bị cáo có vợ chị chia tay thì bị cáo yêu cầu trả lại chi phí đi thăm mỹ là 16.500.000 đồng, chị đồng ý và đã trả cho bị cáo. Sau đó, bị cáo nhắn tin, điện thoại đe dọa, yêu cầu chị đưa thêm 20 triệu đồng nếu không sẽ rửa ảnh khỏa thân của chị gửi đến gia đình và nhà chồng của chị, đồng thời rải ảnh từ cầu kênh H đến nhà chị, do sợ bị ảnh hưởng nên chị đồng ý và hẹn giao tiền tại khu dân cư kênh H. Ngày 13/12/2016, bị cáo đến lấy tiền thì chị trình báo Công an huyện Thoại Sơn bắt giữ. Trong quá trình điều tra, chị yêu cầu bị cáo trả số tiền dư của 16.500.000 đồng vì chi phí thuê xe, ăn uống không đến số tiền đó và yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật. Ngày 25/5/2017 chị có đơn xin bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị đình chỉ xét xử vụ án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trần Thị Lam T, trình bày: Xe mô tô biển số 67M1- 041.94 do chị đứng tên sở hữu, chị đã bán nên không có yêu cầu gì.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc B, trình bày: Chị là vợ của bị cáo, chị không biết bị cáo và Linh có quan hệ tình cảm và sống chung với nhau, đến khi bị cáo bị bắt thì mới biết. Xe mô tô biển số 67M1- 041.94 là của vợ chồng, ngày 13/12/2016, bị cáo lấy xe đi chị không biết. Chị yêu cầu nhận lại xe.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phát biểu quan điểm khẳng định bị cáo phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 135, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo từ 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 225 màu đen có gắn sim số 0907220299, 0947528099; 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy S4 màu trắng có gắn sim số 01288834997; 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu nâu bạc, biển số 67M1-041.94, số máy 5P11384966, số khung P110BY384971 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên Trần Thị Lam T.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây gậy bằng kim loại, 1 đầu được mài sắc nhọn dài 24cm, rộng 2,2cm.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen có gắn sim số 0947922699; 01 cái ví màu vàng; 01 giấy CMND tên Trần Văn L; Tiền Việt Nam 1.790.000 đồng.

- Đối với 01 gói niêm phong có chữ ký Điều tra viên Trần Đình Chinh, bị can Trần Văn L và dấu tròn Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thoại Sơn là chứng cứ đề nghị lưu trong hồ sơ.

Bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt cũng như tình tiết giảm nhẹ và đề nghị của Viện Kiểm sát về mức hình phạt; nói

lời nói sau cùng bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Trong thời gian quen biết, có quan hệ tình cảm và thuê phòng trọ để nghỉ, bị cáo dùng điện thoại di động chụp hình chị Linh khỏa thân và lưu giữ trong điện thoại. Biết chị Linh không muốn giữ mối quan hệ tình cảm, bị cáo nhắn tin điện thoại yêu cầu Linh phải đưa 20.000.000 đồng và đe dọa nếu không đưa bị cáo sẽ gửi những tấm ảnh khỏa thân của chị Linh đến gia đình chồng của chị Linh và rải các ảnh đó từ cầu kênh H đến nhà chị Linh; sợ bị ảnh hưởng đến gia đình, danh dự chị Linh đồng ý. Ngày 13/12/2016 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67M1-041.94 từ Long Xuyên đến điểm hẹn khu dân cư kênh H nhận 20.000.000 đồng và trả hình cho chị Linh thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo dùng thủ đoạn chụp hình khỏa thân của người bị hại và đe dọa làm cho người bị hại sợ ảnh hưởng đến đời tư, uy tín, danh dự, nhân phẩm phải giao tài sản để bị cáo chiếm đoạt là có lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, vi phạm quy định tại Điều 135 của Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” là có căn cứ nên được chấp nhận.

Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Ngày 13/01/2005, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Mỹ Phước. Tại đây, bị cáo phải chịu chế độ giam giữ, quản lý phạm nhân và được giáo dục, học tập, lao động; lẽ ra, khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải nhận thức được lỗi lầm, phải biết ăn năn hối cải, thấy được sự răn đe, trừng trị nghiêm khắc của pháp luật; từ đó, phải lao động, làm ăn chân chính để tự nuôi sống bản thân và lo cho gia đình. Ngược lại, muốn có tiền tiêu xài cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bất chấp sự trừng trị của pháp luật, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 135 của Bộ luật Hình sự được sửa, đổi bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 135 để quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự được sửa, đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ nên được chấp nhận.

Căn cứ Điều 45 của Bộ luật Hình sự được sửa, đổi bổ sung năm 2009. Hội đồng xét xử xét thấy, tuy người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại; do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét, bị cáo có nhân thân xấu, hành vi phạm tội lần này không chỉ chiếm đoạt tài sản của người bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến đời tư, uy tín, danh dự, nhân phẩm của người bị hại nên phải bắt chấp hành hình phạt tù mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Về vật chứng, Hội đồng xét xử xét thấy: Điện thoại hiệu Nokia 225 màu đen, điện thoại hiệu Samsung galaxy S4 màu trắng và xe mô tô hiệu Nouvo màu nâu bạc, biển số 67M1-041.94 bị cáo sử dụng làm công cụ chụp hình, nhắn tin, đe dọa và làm phương tiện để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Đối với cây giữa bằng kim loại, 1 đầu được mài sắc nhọn dài 24cm, rộng 2,2cm là vật chứng không có giá trị. Đối với điện thoại hiệu Nokia 105 màu đen, ví màu vàng, giấy CMND tên Trần Văn L và số tiền 1.790.000 đồng, bị cáo không sử dụng làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, có căn cứ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự được sửa, đổi bổ sung năm 2009; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Xét, yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc B xin nhận lại xe mô tô biển số 67M1- 041.94. Hội đồng xét xử xét thấy: Xe mô tô biển số 67M1- 041.94 do bị cáo đứng mua, sử dụng (Bút lục 72,73) và làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội; hơn nữa, giữa chị Bích với bị cáo chung sống với nhau không đăng ký kết hôn và chị Bích không cung cấp chứng cứ để chứng minh đây là tài sản riêng của chị. Do yêu cầu của chị không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 135, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự được sửa, đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn L 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 13/12/2016.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự được sửa, đổi bổ sung năm 2009; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 225 màu đen có gắn sim số 0907220299, 0947528099; 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy S4 màu trắng có gắn sim số 01288834997; 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu nâu bạc, biển số 67M1-041.94, số máy 5P11384966, số khung P110BY384971 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên Trần Thị Lam T.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây gậy bằng kim loại, 1 đầu được mài sắc nhọn dài 24cm, rộng 2,2cm.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen có gắn sim số 0947922699; 01 cái ví màu vàng; 01 giấy CMND tên Trần Văn L; Tiền Việt Nam 1.790.000 đồng.

- Đối với 01 gói niêm phong có chữ ký Điều tra viên Trần Đình Chinh, bị can Trần Văn L và dấu tròn Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thoại Sơn là chứng cứ được lưu trong hồ sơ.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-HS ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND H.Thoại Sơn;
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự (Để thi hành).
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**